



Phần A. Cơ bản – Củng cố

Bài 1. Tính:

- a) $\frac{-3}{8} \cdot \frac{4}{9}$;
- b) $\frac{-5}{12} \cdot \frac{-18}{25}$;
- c) $(-15) \cdot \frac{4}{25}$.

Bài 2. Tìm số nghịch đảo của các số sau: $\frac{4}{7}$; $\frac{-9}{2}$; -6 ; $\frac{1}{-10}$.

Bài 3. Tính:

- a) $\frac{5}{9} : \frac{10}{3}$;
- b) $\frac{-7}{6} : \frac{14}{9}$;
- c) $\frac{12}{5} : (-4)$.

Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Bài 4. Tính một cách hợp lí:

- a) $\frac{-5}{7} \cdot \frac{11}{13} \cdot \frac{7}{-5}$;
- b) $\frac{4}{9} \cdot \frac{13}{11} - \frac{4}{9} \cdot \frac{2}{11}$;
- c) $\frac{-3}{5} \cdot \frac{2}{7} + \frac{-3}{5} \cdot \frac{5}{7} + \frac{3}{5}$.

Bài 5. Tính:

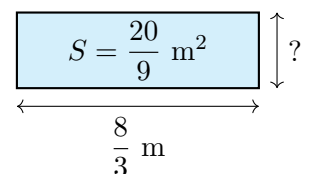
- a) $\frac{3}{4} + \frac{3}{4} : \frac{1}{4} - \frac{1}{2}$;
- b) $\frac{2}{5} - \frac{7}{10} \cdot \frac{4}{21}$.

Bài 6. Tìm x , biết:

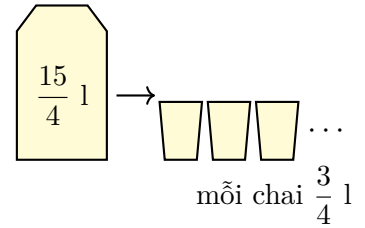
- a) $x \cdot \frac{4}{5} = \frac{-8}{15}$;
- b) $x : \frac{-3}{7} = \frac{14}{9}$;
- c) $\frac{5}{6} : x = \frac{-10}{3}$.

Phần C. Nâng cao

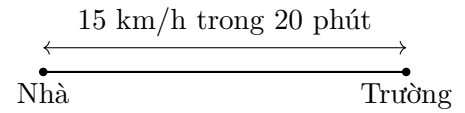
Bài 7. Một mảnh vườn hình chữ nhật có diện tích $\frac{20}{9} \text{ m}^2$ và chiều dài $\frac{8}{3} \text{ m}$ (hình bên). Tính chiều rộng và chu vi của mảnh vườn.



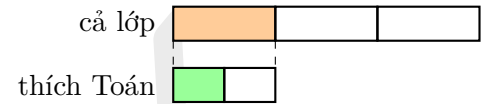
Bài 8. Một can chứa $\frac{15}{4}$ lít nước mắm được rót đều vào các chai, mỗi chai $\frac{3}{4}$ lít (hình bên). Rót được bao nhiêu chai?



Bài 9. Bạn Hà đi xe đạp từ nhà đến trường với vận tốc 15 km/h hết 20 phút (hình bên). Tính quãng đường từ nhà Hà đến trường.



Bài 10. Lớp 6B có $\frac{1}{3}$ số học sinh thích môn Toán. Trong số học sinh thích Toán, có $\frac{1}{2}$ số học sinh cũng thích môn Ngữ văn (hình bên). Số học sinh thích cả hai môn chiếm bao nhiêu phần số học sinh cả lớp? Biết lớp có 36 học sinh, tính số học sinh đó.



Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Bài 11. Tính $P = \left(1 + \frac{1}{2}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{3}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{4}\right) \cdots \left(1 + \frac{1}{99}\right)$.

Bài 12. Tìm số nguyên x , biết $\frac{x}{6} = \frac{2}{3} : \frac{4}{9}$.

HẾT